TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THUỶ NGUYÊN** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 252/2018/QĐST-HNGĐ	*Thuỷ Nguyên, ngày 22 tháng 5 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 14 tháng 5 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 242/2018/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 4 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành ngày 14 tháng 5 năm 2018 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Phạm Thị T, sinh năm 1992; địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện T, thành phố H.

Bị đơn: Anh Trần Văn B, sinh năm 1990; địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện T, thành phố H.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Xác định anh Trần Văn B là cha đẻ của con do chị Phạm Thị T sinh ra ngày 02 tháng 7 năm 2016, dự định đặt tên Trần Phạm Như K theo Giấy chứng sinh số 58 do Bệnh viện đa khoa huyện Thủy Nguyên cấp ngày 02 tháng 7 năm 2016 và con do chị Phạm Thị T sinh ra ngày 23 tháng 9 năm 2017, dự định đặt tên Trần Phạm Khánh M theo Giấy chứng sinh số 31 do Bệnh viện đa khoa huyện Thủy Nguyên cấp ngày 23 tháng 9 năm 2017.

- Về án phí: Chị Phạm Thị T được miễn nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm. Anh Trần Văn B phải chịu 75.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng chị Phạm Thị T nhận nộp thay anh Trần Văn B số tiền 75.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm và được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) chị Phạm Thị T đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0008903 ngày 18 tháng 4 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải

Phòng. Chị Phạm Thị T được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 225.000 đồng (Hai trăm hai mươi lăm nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TANDTP Hải Phòng;
- VKSND huyện Thuỷ Nguyên;
- Chi cục THADS huyện Thuỷ Nguyên;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Hiền